

Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 956/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/12/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

Chị Trần Phương C - sinh năm 1983.

Căn cước công dân số: 001183020xxx do Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15/11/2016.

HKTT: 52 L, phường H, quận H, Hà Nội.

Nơi làm việc: Công ty cổ phần C – 54 L, quận Ba Đình, Hà Nội.

Anh Nguyễn Minh V - sinh năm 1979.

Căn cước công dân số: 001079020xxx do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/8/2021.

HKTT và nơi ở: 12 H, phường H, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Nguyễn Minh V và chị Trần Phương C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/08/2007 tại UBND phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Nguyễn Minh V và chị Trần Phương C yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 27/12/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Minh V và chị Trần Phương C xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 17/02/2008. Khi ly hôn anh V, chị C thỏa thuận chị Trần Phương C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Ngọc T. Anh Nguyễn Minh V có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 12/2022 đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Nguyễn Minh V và chị Trần Phương C xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Nguyễn Minh V và chị Trần Phương C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Anh Nguyễn Minh V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh V và chị Trần Phương C.

- Về con chung: Quá trình chung sống anh Nguyễn Minh V và chị Trần Phương C có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 17/02/2008. Giao chị Trần Phương C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Ngọc T. Anh Nguyễn Minh V có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/1 tháng kể từ tháng 12/2022 đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Anh Nguyễn Minh V có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Nguyễn Minh V và chị Trần Phương C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Minh V và chị Trần Phương C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Minh V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002814 ngày 21/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Vũ Thị Nguyệt